Tiếng Việt

 **Bài 12 A: ươm, iêm, yêm**

**I/ Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhận biết được các vần ươm, iêm, yêm; từ mới chứa vần ươm, iêm, yêm; hiểu được nghĩa tiếng, từ ngữ và câu, đoạn văn.

- HS đọc đúng các vần, từ ngữ, câu, đoạn văn ứng dụng chứa vần ươm, iêm, yêm; viết đúng các chữ: ươm, iêm, yêm và tiếng/từ chứa vần ươm, iêm, yêm.

- Nói tên các sự vật, HĐ chứa vần ươm, iêm hoặc yêm. Trả lời được câu hỏi đoạn Biết trời sẽ mưa.

- Giáo dục học sinh yêu thiên nhiên, giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

**II/ Đồ dùng dạy học**

- Máy vi tính, phông, đèn chiếu

- Bài giảng điện tử

**III/ Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’30’15’20' | **Tiết 1****1/Hoạt động mở đầu****\***Khởi động**\* HĐ1**: **Nghe- nói:**- Cho HS quan sát tranh.- Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi : Em thấy gì ở trong tranh?*– Cặp:* Thay nhau hỏi – đáp (VD:Bạn thấy cây gì ở bên phải tranh? – … thấy cây dừa xiêm trĩu quả, thấy em bé đeo yếm,... thấy đàn bướm bay lượn...)-Đại diện nhóm trình bày.- Nhận xét, khen ngợi*–* GV kết luận: Khi các em hỏi –đáp về bức tranh, cô nghe được những từ ngữđàn bướm, dừa xiêm, cái yếm. Trong các từ ngữ này có các tiếng: bướm, xiêm, yếm chứa vần ươm. iêm, yêm các em sẽ học hôm nay.-GV viết tên bài: Bài 12A: ươm, iêm, yêm**2/ Hình thành kiến thức mới** **\* HĐ2**:**Đọc**a. Đọc tiếng, từ ngữGiới thiệu tiếng khóa: bướm- Y/c nêu cấu tạo tiếng *bướm*- Vần *ươm* có âm nào?- GV đánh vần *ươ-mờ-ươm*- Đọc trơn *ươm*- GV đánh vần tiếp:*bờ* – *ươm-bươm-sắc-bướm*- Đọc trơn:*bướm*- Treo tranh: Tranh vẽ con gì bay trên nhũng bông hoa cúc?- GV giải nghĩa từ *đàn bướm*- GV đưa từ khóa *đàn bướm*- Yêu cầu HS đọc trơn  **đàn bướm** **/**

|  |  |
| --- | --- |
| **b** | **ươm** |

 **bướm***- GV giới thiệu tiếng khóa: xiêm*- Cho HS đọc trơn  *xiêm*- Y/c nêu cấu tạo tiếng *xiêm*- Vần *iêm* có âm nào?- GV đánh vần: *iê-mờ-iêm*- Đọc trơn *iêm*- GV đánh vần tiếp: *xờ-iêm-xiêm*- Đọc trơn *xiêm*- Treo tranh: Tranh vẽ cây gì cạnh hàng rào?- GV giải nghĩa từ *dừa xiêm*- GV đưa từ khóa *dừa xiêm*- Yêu cầu HS đọc trơn  **dừa xiêm**

|  |  |
| --- | --- |
| **x** | **iêm** |

 **xiêm**GV giới thiệu tiếng khóa: yếm- Cho HS đọc trơn  *yếm*- Y/c nêu cấu tạo tiếng *yếm*- Vần *yêm* có âm nào?- GV đánh vần: *yê-mờ-yêm*- Đọc trơn *yêm*- GV đánh vần tiếp: *yêm-sắc-yếm*- Đọc trơn *yếm*- Treo tranh: Tranh vẽ em bé đeo gì ở cổ?- GV giải nghĩa từ *cái yếm*- GV đưa từ khóa *cái yếm*- Yêu cầu HS đọc trơn  **cái yếm** **/**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **yêm** |

 **yếm**- Chúng ta vừa học 3 vần nào?- Hãy so sánh sự giống và khác nhau giữa ba vần *ươm,iêm, yêm.*- Gọi HS đọc lại mục a.***b.Đọc tiếng, từ ngữ chứa vần mới:******-***GV treo bảng phụ ghi các từ mục b.-Cho HS đọc các từ: *Hồ Gươm, lúa chiêm, hạt cườm* trong nhóm đôi.-Gọi đại diện một số nhóm đọc trơn 3 từ.-Yêu cầu cả lớp đọc từ- -Yêu cầu HS tìm tiếng chứa vần *ươm, iêm* trong nhóm đôi- -Gọi HS tìm tiếng chứa vần *ươm, iêm**- -*Cho HS đọc tiếng vừa tìm- Nhận xét, khen ngợi. ***c. Đọc hiểu***- Cho HS quan sát 3 tranh (mục 2c) và nói nội dung từng tranh.+ Tranh vẽ gì?- Gắn lên bảng thẻ từ ( mục c)- Y/c HS đọc 3 từ***\* Trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”***- Mời đại diện 2 cặp lên chơi: Chọn từ ngữ phù hợp với mỗi hình- Nhận xét, khen ngợi.- GV chỉ cho HS đọc trước lớp từ đã gắn dưới mỗi hình: *âu yếm, túi chườm, múa kiếm.*- Y/c HS tìm tiếng chứa vần mới học trong mỗi câu.- Y/c HS phân tích cấu tạo và đọc trơn các tiếng chứa vần mới học.=> Chốt: Vừa rồi các em đã tìm được tiếng mới chứa vần *ươm, iêm, yêm* Tiết 2**3/ Hoạt động luyện tập, thực hành****\*HĐ3. Viết**- GV giới thiệu viết vần *ươm, iêm, yêm .**- GV gắn chữ mẫu:* *+* Chữ ghi vần *ươm* được viết bởi con chữ nào?+ Có độ cao bao nhiêu ly?- GV hướng dẫn viết chữ ghi vần *ươm*: Cô viết con chữ *ư* trước rồi nối với con chữ ơ và chữ m*.* Hướng dẫn viết chữ ghi vần *iêm*: Cô viết con chữ *i* trước rồi nối với con chữ ê, mviết nét phụ.- Y/c HS viết bảng con và lưu ý HS về khoảng cách nối liền chữ *ư*và ơ, m- Y/c HS giơ bảng.- GV nhận xét 2 bảng của HS.*- GV gắn chữ mẫu: bướm*+ Cho HS quan sát mẫu+ Cho HS nhận xét về độ cao.- GV hướng dẫn cách viết trên bảng lớn.- Nhận xét 3 bảng.- GV bỏ mẫu chữ trên bảng lớn xuống.- Y/c HS lật sách lên.**4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm****\*HĐ4. Đọc đoạn : Biết trời sẽ mưa**- GV treo tranh ở bài đọc lên cho HS khai thác nội dung tranh.-GV gợi ý: *Trong bức tranh này, các em thấy trên giàn thiên lí, chuồn chuồn, bươm bướm đang bay lượn, phải không? Chúng đang nói chuyện với nhau. Chi tiết nào cho chúng ta biết điều ấy?*-Một vài HS trả lời (chi tiết bóng nói của bướm nâu: “Chuồn chuồn ớt ơi!...”).-GV nói tiếp: *Để biết bướmnâu và chuồn chuồn ớt nói gì với nhau, chúng ta sẽ đọc đoạn sau nhé!****a. Luyện đọc trơn***-GV đọc trơn đoạn văn. -GV lưu ý HS ngắt, nghỉ hơi sau các dấu câu; đọc nhấn mạnh ở các từ ngữ *bayđi thế, thế đấy, giỏi quá*.- Cho HS luyện đọc:***-***Yêu cầu nhóm 3 HS đọc phân vai.-Cho HS thi đọc***b. Đọc hiểu***- Y/c HS thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi+*Vì sao cả đàn chuồn chuồn bay đi?*- Y/c HS đọc cả bài trước lớp.+*Trong đoạn này có tiếng nào chứa vần vừa học?*- Nhận xét, khen ngợi.- YC học sinh tìm tiếng có vần iêm, yêm, ươm sau đó đặt câu chứa tiếng có vần vừa học-Nhận xét tiết học | - Lớp hát, vận động theo bài Em yêu cây xanh.- HS quan sát tranh.- HS nói trong nhóm đôi-Đại diện nhóm trả lời- Lắng nghe.- HS nhắc lại tên bài.- HS: Tiếng *bướm* có âm *b,* vần *ươm, thanh sắc.*- HS: Có âm *ươ* và âm *m*- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS quan sát, trả lời: *đàn bướm*- HS đọc trơn: *ươm-bướm-đàn bướm*- HS đọc trơn cá nhân *xiêm*- HS: Tiếng *xiêm*có âm *x,* vần *iêm,* thanh *ngang(HĐ cặp đôi – nêu kết quả)*- HS: Có âm *iê* và âm *m*- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS quan sát, trả lời: *dừa xiêm*- HS đọc trơn *dừa xiêm*- HS đọc trơn:*iêm– xiêm– dừa xiêm*- HS đọc trơn cá nhân *yếm*HS cá nhân nêu cấu tạo tiếng *yếm và* lên ghi vào mô hình- HS: Tiếng *yếm* có vần *yêm,* thanh sắc.- HS: Có âm *yê* và âm *m*- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS đọc nối tiếp: cá nhân, cặp, lớp.- HS đọc nối tiếp cá nhân.- HS quan sát, trả lời: *cái yếm*- HS đọc trơn *cái yếm*- HS đọc trơn:*yêm– yếm– cái yếm*- HS: Vần *ươm,iêm, yêm*- HS so sánh.- HS đọc: cá nhân, đồng thanh.- HS quan sát.- HS đọc từ trong nhóm đôi. -Một số nhóm đọc 3 từ-lớp đọc 3 từ-HS tìm trong nhóm đôi-Tiếng: *Gươm, chiêm, cườm**-* HS đọc: cá nhân, đồng thanh.- HS quan sát.- Tranh vẽ: *mẹ bế bé, túi chườm, múa kiếm.*- 2 em đọc.- 2 HS lên gắn từ.- 1 em đọc trước lớp. Lớp đọc đồng thanh.- HS tìm: *yếm, chườm, kiếm*- 1 em: Tiếng *chườm* có âm *ch,* vần *ươm,* thanh *huyền,…*- HS quan sát.- HS: Chữ ghi vần *ươm* được viết bởi con chữ *ư*, con chữ ơ và m.- 1 em: Có độ cao 2 ly.- Lắng nghe.- HS viết bảng con *ươm, iêm, yêm:* ươm iêm yêm- HS giơ bảng.- Lớp quan sát.- HS viết bảng con: bướm - Lớp giơ bảng- HS cùng GV nhận xét 3 bảng.- HS quan sát tranh và đoán nội dung đoạn đọc.-HS trả lời- Lắng nghe.+ Nối tiếp câu cá nhân+ Nối tiếp câu theo bàn.+ Đọc cả bài theo bàn.+ Đọc nối tiếp cả bàiBiết trời sẽ mưa (4 em)- 2 lượt.-HS đọc phân vai- Thảo luận cặp đôi.- Đại diện trả lời: *đáp án b*- 1 số em đọc bài trước lớp.-HS trả lời- HS lắng nghe và thực hiện. |

\*Điều chỉnh sau bài dạy: ………………………………………………………………

 -----------------------------------------------------------------------